

Số: 82./KH -THHL

Hung Định, ngày 21 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

Căn cứ Công văn số 2440/SGDDĐT-GDMNTH ngày 13/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2024 – 2025;

Căn cứ công văn số 429/PGDDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường trong năm học 2024 – 2025,

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương:

Phường Hưng Định là địa phương có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời, với nhiều ngành nghề truyền thống như gốm sứ, vườn trái cây,... nổi tiếng cả nước. Hiện nay địa phương đang phát triển mô hình công nghiệp, thủ công mỹ nghệ và dịch vụ nên thu hút nhiều cư dân nơi khác chuyển đến làm ăn sinh sống, đời sống kinh tế xã hội đang phát triển cùng cảnh quan đô thị ngày càng khởi sắc. Phường Hưng Định đã và đang phát huy các thế mạnh, tiềm năng có sẵn, huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tốc độ phát triển thương mại - dịch vụ, xây dựng đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Đối với công tác giáo dục và đào tạo, trên địa bàn phường Hưng Định có 1 trường mầm non công lập; bậc giáo dục phổ thông có 3 cơ sở giáo dục (THCS: 1; Tiểu học: 2). Lãnh đạo địa phương luôn quan tâm hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục. Năm 2023, phường tiếp

tục được công nhận đạt chuẩn về công tác chống mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Hưng Lộc được thành lập theo Quyết định số 5220/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An, được khởi công xây dựng từ ngày 27/11/2010, hoàn thành và đưa vào sử dụng từ ngày 15/8/2011. Trường thuộc địa bàn khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An.

2.1. Học sinh

Trong năm học 2024-2025, nhà trường có tổng số học sinh là 1006/487 nữ. Cụ thể như sau:

Khối	Tổng số lớp			Số học sinh					
	Tổng cộng	Bán trú	Hai buổi	Tổng cộng	Nữ	Bình quân	Bán trú	Dân tộc	Khuyết tật
Một	6	6	6	219	105	36.5	178	7	0
Hai	5	5	5	196	94	39.2	170	10	0
Ba	6	6	6	238	124	39.7	183	12	0
Bốn	5	5	5	172	84	34.4	138	9	0
Năm	6	6	6	181	80	30.2	140	5	1
TC	28	28	28	1006	487	35.9	809	43	1

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn trường: 47/41 nữ

Trong đó:

- Ban giám hiệu: 03/02 nữ TPT Đội: 1 Kế toán: 01/01 nữ
- Bảo vệ: 02 Phục vụ : 01/01 nữ TV - TB: 02/02 nữ
- Giáo viên dạy lớp: 29/26 nữ Bộ môn : 07/6 nữ Văn thư: 01/01 nữ

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Cơ sở vật chất: Tổng số phòng học toàn trường: 23 phòng (trong đó kiên cố: 16 phòng, mượn tạm 03 phòng chức năng, 04 phòng học tạm); có 6 phòng công vụ;

01 phòng dạy Tin học với 40 máy vi tính để bàn phục vụ học tập cho học sinh; có 01 công trình nước sạch và 6 công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn. Được sự chỉ đạo PGD, đã mượn 6 phòng học tại trường Mầm non Hoa Mai 2 để đáp ứng yêu cầu 100% học sinh học 2 buổi/ ngày của 28 lớp.

- Các thiết bị dạy học hiện có và mua sắm bổ sung, thiết bị dạy học tự làm cơ bản đáp ứng việc dạy và học khi triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Trường hiện có 40 máy vi tính giảng dạy môn Tin học.

- Bộ phận văn phòng đều được trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công việc theo quy định.

- 100% học sinh đều có đầy đủ sách giáo khoa, sách tiếng Anh và dụng cụ học tập.

Nhìn chung cơ sở vật chất đảm bảo cho dạy và học, đầu năm đã đầu tư tu sửa nhỏ cơ bản đáp ứng được việc tổ chức các hoạt động giáo dục và bán trú trong năm học.

2.4. Điểm mạnh của nhà trường

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thuận An, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi để trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, nhiệt tình, cầu tiến, vượt khó, gắn bó với nghề.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh có tinh thần trách nhiệm, luôn gắn bó, quan tâm hỗ trợ tích cực và phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong các hoạt động.

2.5. Điểm yếu của nhà trường

- Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, bàn ghế xuống cấp, thiếu sân chơi, bãi tập, thiếu phòng học nên phải mượn 6 phòng học bên trường Mầm non Hoa Mai 2, chưa đáp ứng nhu cầu học 2 buổi/ngày và bán trú cho tất cả học sinh, đã ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chuyên môn và các bộ phận đoàn thể hoạt động chưa thật sự chủ động giải quyết dứt điểm các khó khăn, có một số giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Tỷ lệ giáo viên trong biên chế còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày, có một số giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo Đại học sư phạm.



- Một số giáo viên chưa hiểu rõ tâm lý học sinh tiểu học, kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế, chưa chịu khó học hỏi để nâng cao trình độ kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ nên hiệu quả làm việc chưa cao, chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Trình độ học sinh chưa đồng đều và kiến thức chưa bền vững nhất là học sinh mới chuyển đến; Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhiều phụ huynh chỉ lo đi làm để trang trải cuộc sống mà chưa thực sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình, chưa phối hợp chặt chẽ với giáo viên; sĩ số học sinh thường xuyên biến động do chuyển trường.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng đô thị tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường mở rộng theo hướng phân hóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ, khát vọng vươn lên, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

- Phần đầu đạt các tiêu chí trường đạt Kiểm định chất lượng mức độ 2.

- Xây dựng môi trường chuẩn mực, thân thiện, kỉ luật, chất lượng và có uy tín. Tạo cơ hội cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, là nơi để cha mẹ học sinh tin tưởng, lựa chọn.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

A - NHIỆM VỤ CHUNG

- Năm học 2024 - 2025 là năm học toàn ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**.

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học (TH); vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học (DH) nhằm phát triển phẩm chất (PC), năng lực (NL) học sinh; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại nhà trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học (TBDH); khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, TBDH hiệu quả, phù hợp thực tiễn; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) và thực hiện GDTH là giáo dục (GD) bắt buộc theo quy định của Luật GD 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL); xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ GV, bảo đảm chất lượng DH các môn học, hoạt động giáo dục (HĐGD) theo CTGDPT cấp TH; triển khai hiệu quả việc đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) GV, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường. Đẩy mạnh chuyển đổi số (CĐS), ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT) trong quản lý và DH.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học; thực hiện tốt công tác truyền thông.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Nhà trường duy trì công tác vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án đảm bảo sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nhân rộng và phát huy hiệu quả các chuyên đề như: “Tur vấn tâm lý học đường”, “Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp không gian Thư viện xanh”, “Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và thoát hiểm an toàn cho HS tiểu học”; xây dựng các chuyên đề mới góp phần thực hiện hiệu quả việc bảo đảm an toàn trường học.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Trường Tiểu học Hưng Lộc tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường trình lãnh đạo duyệt, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định, bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm đạt yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình, tổng kết 5 năm thực hiện cường trình GDPT 2018 trong tháng 5/2025.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung; yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; hoạt động giáo dục và nội dung bài học; chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương

pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

1.2.2. Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông.

Thực hiện CTGDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành¹, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định²; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày .

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc³, các môn học tự chọn⁴ theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện KHBD 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

¹ Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học và Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

² Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.

³ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm.

⁴ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan Phòng GDĐT; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ năng khiếu: bóng đá, bơi lội, mỹ thuật, tiếng Anh với người nước ngoài,... hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (sân chơi, bãi tập,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng GDĐT phê duyệt.

1.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

**** Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1***

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT (Lớp 1 bắt đầu học Tiếng Anh từ tuần 10 của năm học);

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3 bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: từ lớp 1 đến lớp 5 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ

GDĐT ban hành và các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương;

- Trường Tiểu học Hưng Lộc thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng Tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

*** Tổ chức dạy học các môn Tin học**

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

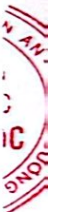
1.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT

- Tổ chức thực hiện DH các nội dung tài liệu GDĐP theo hướng dẫn.

- Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch tổ chức DH nội dung GDĐP; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp GV xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung GDĐP bảo đảm quy định theo CTGDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

- Nhà trường thực hiện tổ chức DH mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức DH các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CTGDPT 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5.

1.5. Thực hiện giáo dục STEM



Nhà trường đã triển khai phương án tổ chức thực hiện GD STEM tiếp cận theo yêu cầu trong CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giáo dục STEM đến toàn thể CB, GV. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm bảo đảm triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả. Căn cứ tình hình thực tế tổ chức hoạt động trải nghiệm, Ngày hội STEM trong tháng 11/2024.

Tăng cường tham mưu PGD, UBND thành phố quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị CSVC để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong trường phù hợp với điều kiện của trường; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, GV, cha mẹ học sinh (CMHS), HS về vai trò của giáo dục STEM nhằm tạo sự đồng thuận. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn GV sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

****. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới. Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt CM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng thực chất trong việc xây dựng KHBD; triển khai hiệu quả các phương pháp DH, kỹ thuật DH; kiểm tra, đánh giá, sử dụng TBDH, học liệu nhằm phát triển PC, NL của HS; tổ chức DH phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS.

***. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá**

- Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT).

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên (ĐGTX) và đánh giá định kỳ (ĐGĐK). Cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra phục vụ cho ĐGĐK đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, HĐGD phải bảo đảm trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, nhất là đánh giá thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

1.7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Nhà trường đang triển khai thực hiện chương trình GD liên kết theo quy định (stem, Tiếng Anh, Toán tư duy) theo hình thức tự nguyện; áp dụng những mô hình GD tiên tiến, hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của học sinh. Đảm bảo lựa chọn cơ sở đủ điều kiện để thực hiện liên kết và thực hiện theo đúng quy trình.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Tham mưu lãnh đạo Phòng GDĐT, lãnh đạo địa phương sớm xây dựng giai đoạn 2 để bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm

CSVC (không phải mượn CSVC trường mầm non Hoa Mai 2), chất lượng, ... đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018; khắc phục tình trạng quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

2.2 Củng cố, nâng cao chất lượng phụ cấp giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục**

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tiếp tục củng cố phổ cập Giáo dục tiểu học - Chống mù chữ, thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi một cách vững chắc. Chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo. Thường xuyên cập nhật hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi, trong địa bàn. Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một 100 %; giảm tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1 %. Tổ chức rà soát nắm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân đề ra giải pháp phù hợp nhằm khắc phục tình trạng bỏ học.

*** Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Nhà trường tiếp tục là hồ sơ và báo cáo tự đánh giá gửi về PGD trong tháng 5/2025; làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, Ủy ban Nhân dân thành phố, Phòng Giáo dục Đào tạo để nhận sự quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia đáp ứng nhu cầu giáo dục và từng bước nâng chất lượng phù hợp với nhu cầu phát triển tại địa phương.

2.3 Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

*** Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số:**

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng chỉ đạo các khối lớp thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học

sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền.

** Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1*

- Đối với lớp 1: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

2.4 Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ lang thang cơ nhỡ.

a) Đối với trẻ khuyết tật:

Nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh khuyết tật theo tình hình thực tế của từng lớp học. Thực hiện QĐ số 1190/QĐ-TTg ngày 5 tháng 8 năm 2020 về chương trình trợ giúp người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGD ngày 29 tháng 1 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật, giảm một số nội dung, một số môn học giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hoà nhập cuộc sống.

Tham mưu với cấp trên về việc thực hiện các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật khuyết tật theo phương thức giáo dục hoà nhập.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Đầu năm học nhà trường thực hiện rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn để kịp thời hỗ trợ và xét, cấp phát học bổng nhằm khuyến khích các em hoà nhập và học tập tốt.

2. 5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ vào số lượng học sinh, điều kiện nhà trường, các lớp dựa vào kết quả đánh giá năng lực trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt, để thực hiện các hoạt động và phù hợp với các đối tượng, bảo đảm quyền lợi và thuận lợi học tập của học sinh.

3. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

3. 1. *Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

*** *Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên***

Xây dựng hoàn thiện kế hoạch phát triển đội ngũ năm học 2024-2025, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm từng thành viên.

Nhà trường thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp dạy học phù hợp cho cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán các môn học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng thực chất, khách quan.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018.

*** *Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục***

Tổ chức rà soát, và xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo lộ trình; tham gia học bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện CTGDPT 2018 gắn với thực tiễn. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; ...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3. 2. *Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học*

a. *Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; rà soát, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm

vụ năm học 2024 - 2025 và tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2024 - 2025 đối với lớp 5.

Tham mưu Phòng GDĐT cân đối, bố trí ngân sách phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết *“không để tình trạng thiết bị đến trường mà không ra lớp”*;

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả.

Tiếp tục nhân rộng mô hình thư viện xanh, thư viện thân thiện. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong thư viện.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, xây dựng kế hoạch và hướng tới triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng Thư viện số”.

Thực hiện các chuyên đề Sở GDĐT đã triển khai. Nhân rộng mô hình “Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp Thư viện xanh” tăng cường GD tư tưởng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường; phòng chống cháy nổ cho học sinh; Tiếp tục phát huy hiệu quả các chuyên đề, mô hình đã xây dựng; thư viện xanh; thư viện thân thiện; khu vui chơi kết hợp thư viện xanh và góc thư giãn; thư viện góc lớp; ...

3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số:

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện đề án “tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030” và triển khai thực hiện tới toàn thể CB GV NV.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên nội dung chương trình giáo dục phổ thông dưới hình thức trực tuyến (đạt từ 2% đến 5%), duy trì dạy học trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến đối với một số môn hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp và giải quyết tình trạng thiếu một số giáo viên bộ môn.

Tiếp tục thực hiện một số nội dung chuyển đổi số như: học bạ điện tử, Thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn, ... theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ và kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể và chuyển đổi số theo kế hoạch.

b. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Nhà trường đang dần từng bước triển khai thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c. Triển khai Học bạ số

Triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo. Tiếp thu, vận dụng hiệu quả chuyên đề “Công tác chỉ đạo, triển khai Học bạ số cấp TH” phù hợp. Nhà trường thực hiện 100% học bạ số từ lớp 1 đến lớp 5. Tổng kết việc thực hiện thí điểm học bạ số cấp tiểu học, rút kinh nghiệm thực hiện đại trà học bạ số từ Lớp 1 đến Lớp 5 vào tháng 6/2025.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hóa thành chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, bảo đảm sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... Giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai CTGDPT; công tác tổ chức tổng kết lộ trình 5 năm thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; việc thực hiện tổng kết, rút kinh nghiệm thí điểm học bạ số; tổ chức lựa chọn SGK, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học.

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT, tổ chức triển khai SGK. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích CBGV - CNV viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục:

a. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (đính kèm phụ

lục 1.1)

b. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

* Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm (đính kèm phụ lục 1.2)

* Các hoạt động theo nhu cầu người học: Tổ chức hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh: các lớp linh hoạt, năng khiếu (bóng đá, âm nhạc, mỹ thuật,...), tiếng Anh với người nước ngoài; tổ chức bán trú cho học sinh tại trường (đính kèm phụ lục 1.3).

c. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

Thực hiện Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

- Khung thời gian năm học 2024 – 2025:

+ Ôn định lớp từ 19/8/2024 đến 31/8/2024. Sinh hoạt nội qui trường lớp. Giáo dục học sinh ý thức học tập ở trường, ở nhà, ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp...

+ Khai giảng ngày 05/9/2024

+ Học kì I: Từ ngày 05/9/2024 -> trước 18/01/2025.

+ Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

*. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục 1.4)

7. Giải pháp thực hiện:

a. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Tham mưu với các cấp chính quyền, Phòng GDĐT đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

b. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên:

Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên thông qua nhiều nội dung, biện pháp, hình thức: tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo để đề cử giáo viên nguồn của đơn vị tham gia các lớp bồi dưỡng về quản lí, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và chính trị.

Vận động và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

c. Tổ chức các buổi giao lưu hoạt động chuyên môn trong, ngoài nhà trường:

Tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi về kinh nghiệm trong nhà trường giữa các tổ khối, giữa giáo viên có nhiều kinh nghiệm với giáo viên mới ra trường, giữa các giáo viên có năng khiếu, có năng lực tốt về lĩnh vực chuyên môn.

d. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động cho tổ chuyên môn: Kế hoạch chủ yếu đề ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh cũng như các hoạt động bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy học; sinh hoạt chuyên môn khối, dự giờ thăm lớp, thao giảng do giáo viên tự chọn dựa vào tình hình thực tế của khối.

Đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên theo quy định.

e. Phát huy tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường:

Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua. Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

f. Các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học: 2024-2025:

- Dạy Tiếng Anh 100% cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5;
- 100 % dạy học Tin học các lớp 3, 4, 5.
- 100% học sinh học 2 buổi/ ngày được học theo lớp linh hoạt.
- Nhà trường hợp đồng với công ty Ngọc Ánh cung cấp thực phẩm tươi sống có uy tín đảm bảo chất lượng phục vụ cho học sinh.

- Thực hiện mục tiêu xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp, an toàn và chú trọng thực hiện “Nhà vệ sinh thân thiện”, “Công trường em xanh – sạch – đẹp và an toàn”.

Kết quả cuối năm: 1006 học sinh, cụ thể

- 99% trở lên đạt yêu cầu về phẩm chất và năng lực
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.
- Phổ cập giáo dục tiểu học đạt 100%.
- Kết quả giáo dục chung:

*** Cụ thể chỉ tiêu về năng lực và phẩm chất ở các tổ lớp**

Tổ lớp	SS HS	Năng lực						Phẩm chất						Ghi chú
		T	%	Đ	%	CĐ	%	T	%	Đ	%	CĐ	%	
Một	219	96	43.8	121	55.3	2	0.9	120	54.8	99	45.2	0	0	
Hai	196	87	44.4	108	55.1	1	0.5	125	63.8	71	36.2	0	0	
Ba	238	115	48.3	122	51.3	1	0.4	175	73.5	63	26.5	0	0	
Bốn	172	85	49.4	85	49.4	2	1.2	110	64.0	62	36.0	0	0	
Năm	181	79	43.6	102	56.4	0	0	125	69.1	56	30.9	0	0	
Tổng hợp	1006	462	45.9	538	53.5	6	0.6	655	65.1	351	34.9	0	0	

TT	Khối	TSHS	Đánh giá kết quả giáo dục								Khen thưởng	
			HTXS		HHT		HT		CHT		HSXS	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
1	Một	219	80	36.5	82	37.4	55	25.1	2	0.9	80	36.5
2	Hai	196	75	38.3	81	41.3	39	19.9	1	0.5	75	38.3
3	Ba	238	85	35.7	105	44.1	47	19.7	1	0.4	85	35.7
4	Bốn	172	72	41.9	76	44.2	23	13.4	2	1.2	72	41.9
5	Năm	181	65	35.9	87	48.1	29	16.0	0	0	65	35.9
Tổng		1006	377	37.5	431	42.8	193	19.2	6	0.6	377	37.5

- Cuối năm đạt 100% CBGV - CNV được đánh giá xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có cá nhân nào xếp không hoàn thành nhiệm vụ.
- Đạt 4 giải trong hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.
- 06 tổ chuyên môn đạt tổ LTTT - UBND thành phố khen.
- Đơn vị đạt LĐT - UBND thành phố công nhận.
- Nhà trường lập bản cam kết đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025 chỉ tiêu 99 % hoàn thành chương trình lớp học trở lên gửi về Phòng GDĐT.
- Nhà trường lập bản cam kết không dạy thêm, học thêm.
- Phụ huynh lập bản cam kết với nhà trường đảm bảo 100% học sinh tham gia giao thông chấp hành tốt luật ATGT đường bộ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phân công nhiệm vụ:

1.1. Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ, quản lý hoạt động thư viện.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Phó Hiệu trưởng:

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành; các hoạt động khác có liên quan đến GD và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo trực tiếp các tổ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch bán trú và quản lý hoạt động bán trú trong nhà trường.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình ở các lớp.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Tổng phụ trách đội:

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh....

1.5. Giáo viên chủ nhiệm:

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

1.6. Giáo viên bộ môn:

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu.

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

1.7. Viên chức thư viện, thiết bị:

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thực hiện thanh kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào giữa tháng 5 năm 2025.



- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Các bộ phận tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới báo cáo cho HT từ 20 đến 21 tây hàng tháng và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Hưng Lộc. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (báo cáo);
- Ban giám hiệu;
- Công đoàn trường (phối hợp);
- Tổ trưởng chuyên môn; giáo viên (thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten Signature]

Phạm Thị Hạnh

DUYỆT LÃNH ĐẠO
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THUẬN AN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....